

	...																	
2	Lưu vực sông B																	
	...																	

Ngày...tháng...năm...

Người lập biểu

(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu

(Ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, đóng dấu, họ tên)

Biểu số: 15/STNMT. Tổng lượng khai thác sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước đã được cấp phép trên các lưu vực sông chính

1. Phạm vi thống kê

Thống kê tổng lượng khai thác sử dụng tài nguyên nước (nước mặt, nước dưới đất), xả nước thải vào nguồn nước đã được cấp phép theo từng lưu vực sông chính trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cấp phép lũy kế đến ngày 31/12 năm báo cáo (chỉ thống kê các giấy phép còn hiệu lực thi hành).

Riêng khai thác nước dưới đất thống kê chi tiết theo từng tầng chứa nước.

2. Cách ghi biểu

Cột B: ghi tên các lưu vực sông;

Cột C: ghi mã số các lưu vực sông;

Cột 1, 2: ghi số giấy phép khai thác sử dụng nước mặt cho thủy điện đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trong năm báo cáo và lũy kế đến ngày 31/12 năm báo cáo;

Cột 3, 4: ghi công suất phát điện các nhà máy thủy điện đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép trong năm báo cáo và lũy kế ngày 31/12 năm báo cáo;

Cột 5, 6: ghi số giấy phép khai thác nước mặt cho các mục đích khác đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trong năm báo cáo và lũy kế đến ngày 31/12 năm báo cáo;

Cột 7, 8: ghi tổng lượng nước mặt đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác sử dụng cho các mục đích khác trong năm báo cáo và lũy kế đến ngày 31/12 năm báo cáo;

Cột 9, 10: ghi số giấy phép khai thác nước dưới đất đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trong năm báo cáo và lũy kế đến ngày 31/12 năm báo cáo;

Cột 11, 12: ghi tổng lượng nước dưới đất đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác sử dụng trong năm báo cáo và lũy kế đến ngày 31/12 năm báo cáo;

Cột 13, 14: ghi số giấy phép xả nước thải vào nguồn nước đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trong năm báo cáo và lũy kế đến ngày 31/12 năm báo cáo;

Cột 15, 16: ghi tổng lượng nước thải đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép xả nước thải vào nguồn nước trong năm báo cáo và lũy kế đến ngày 31/12 năm báo cáo.

3. Nguồn số liệu

- Số liệu thống kê, tổng hợp của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Số liệu cấp phép tài nguyên nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.